



Quảng Nam, ngày 19 tháng 7 năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2023
CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.

Mục tiêu của Quy chế:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không tham dự Đại

hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.
2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho từ 33% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.
3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

1. Đối tượng được tham gia biểu quyết

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số 995/2023-QCC/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 26/06/2023) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số phiếu biểu quyết của cổ đông Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b. Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;

3. Cách biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Phiếu biểu quyết. Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ được xác định theo số lượng cổ phần trên Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

Biểu quyết bằng giờ Phiếu biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giờ Phiếu biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giờ cao Phiếu biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông “Tán thành” sẽ giờ Phiếu biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giờ Phiếu biểu quyết.

4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:

Các trường hợp việc biểu quyết bằng giờ Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Cổ đông/đại diện cổ đông không giờ Phiếu biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của cùng một vấn đề.
- Cổ đông/đại diện cổ đông giờ cao Phiếu biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.

IV. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một phiếu biểu quyết.
2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại mục 4.3 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên **50%** Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
3. Đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Tổng công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; (v) tổ chức lại, giải thể Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông: thì được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ **65%** Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải giờ cao Phiếu biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo thứ tự ưu tiên theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường

hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.

- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

VI. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
 - Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
 - Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU VÀ BẦU CỬ

Ban kiểm phiếu và bầu cử do Đoàn chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết tán thành. Ban kiểm phiếu và bầu cử có trách nhiệm:

1. Phổ biến thể lệ và nguyên tắc biểu quyết, Quy chế bầu cử
2. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại về bầu cử
3. Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử
4. Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông
5. Xác định kết quả biểu quyết, bầu cử của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết, bầu cử
6. Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử cho Đoàn chủ tịch hoặc thư ký Đại hội

IX. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Phương Thảo



QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP ĐẦU TƯ
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG
NHIỆM KỲ 2023-2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/4/2021;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/4/2021,

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông thuật tiến hành bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ (2023 - 2028) theo các quy định sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông
- HĐQT: Hội đồng quản trị
- BKS: Ban kiểm soát
- ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông

II. Nguyên tắc và đối tượng thực hiện bầu cử:

1. Nguyên tắc bầu cử:
 - a. Bầu cử đúng pháp luật, đúng Điều lệ và phù hợp với Quy chế này nhằm đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông
 - b. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu
2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết (theo danh sách do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) lập ngày 26/06/2023) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2023

III. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

HĐQT gồm 05 thành viên. Trong đó có tối thiểu 1/3 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng quản trị

2. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị:

Nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm (2023 - 2028)

3. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia HĐQT:

3.1. Thành viên HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)

a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c. Thành viên HĐQT công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của công ty khác;

3.2. Thành viên độc lập HĐQT phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây: (Theo Khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14)

a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

IV. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên Ban kiểm soát:

1. Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên

2. Nhiệm kỳ của thành viên Ban kiểm soát:

Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế

3. Tiêu chuẩn và điều kiện của Thành viên Ban Kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát phải có tiêu chuẩn và điều kiện sau: (Theo quy định tại khoản 1 Điều 169 Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14)

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp số 59/2014/QH14;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

V. Quy định đề cử làm thành viên Hội đồng quản trị: (Theo Khoản 2, Khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty)

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên; Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn chín (09) thành viên.
- Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

VI. Quy định đề cử làm Thành viên Ban Kiểm soát (Theo Khoản 1, Khoản 2 Điều 37 Điều lệ Công ty)

- Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

- Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

VII. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT và BKS bao gồm:
 - Văn bản ứng cử thành viên HĐQT
 - Văn bản đề cử thành viên HĐQT
 - Văn bản ứng cử thành viên Ban Kiểm soát
 - Văn bản đề cử thành viên Ban Kiểm soát
 - Sơ yếu lý lịch (theo mẫu);
 - Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu/ các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn
 - Giấy xác nhận số cổ phần mà cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử sở hữu hoặc giấy tờ tương đương của Công ty Chứng khoán nơi cổ đông hoặc nhóm cổ đông đó mở tài khoản hoặc của Trung tâm lưu ký chứng khoán (tính đến ngày 26/06/2023 - ngày chốt danh sách cổ đông để tham dự ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 của Công ty)
 - Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử);
 - Người đề cử/ứng cử vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực và nội dung trong hồ sơ của mình.
 2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ ứng cử/đề cử:
 - Để đảm bảo công tác chuẩn bị tài liệu trình ĐHĐCĐ của Ban tổ chức, hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Công ty trước 16h, ngày 18/07/2023 theo địa chỉ sau đây:
- CÔNG TY CP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG**
Địa chỉ: Đường Phan Bội Châu, Phường Tân Thạnh, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
Điện thoại (84-0235) 3811 811 Fax: (84-0235) 3811 999
3. Chỉ những hồ sơ đề cử/ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử/ứng cử được gửi cho Ban Tổ chức trước thời hạn nêu trên và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện của thành viên HĐQT/Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.
 4. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

VIII. Phương thức bầu cử:

1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia phiếu cho một số ứng cử viên
2. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

IX. Hình thức tiến hành bầu cử:

1. Phiếu bầu cử:

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 02 (hai) phiếu bầu cử: 01 phiếu bầu cử HĐQT và 01 phiếu bầu cử BKS, trên đó có ghi mã số cổ đông, số lượng cổ phần sở hữu và số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS, danh sách ứng cử viên được đề cử vào HĐQT, BKS, ô “Bầu dồn đều” và “Cột số phiếu bầu dồn lệch” và có dấu tròn của Công ty.

2. Cách ghi phiếu bầu cử:

- a. Cổ đông muốn chia đều số phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu (X) vào ô “Bầu dồn đều” hoặc;
- b. Cổ đông không bầu đều cho các ứng cử viên thì viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu dồn lệch” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó. Nếu cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì để trống hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu bầu dồn lệch” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì được quyền trực tiếp gặp Ban tổ chức Đại hội để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ bỏ phiếu để bầu 07 thành viên HĐQT. Cổ đông đó sẽ có $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu. Cổ đông A có thể bầu theo phương thức sau:

- Chia đều 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên HĐQT (đánh dấu “X” vào ô bầu dồn đều)
- Chia 5.000 phiếu bầu cho các ứng cử viên (viết số phiếu muốn bầu cho ứng cử viên tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó).

Dồn hết 5.000 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên (viết số 5.000 vào cột “Số phiếu bầu dồn lệch” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó)

3. Tính hợp lệ của Phiếu bầu cử:

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:



UN
IÊN
3
NG
NG N

- Là phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu tròn của Công ty.
 - Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng (\leq) tổng số phiếu bầu được quyền bầu;
 - Có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền;
 - Không bị rách, gạch, tẩy xóa, cạo sửa
- b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:
- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
 - Phiếu bầu cử không có dấu tròn của Công ty
 - Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa cạo sửa, ghi thêm tên ứng cử viên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
 - Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông;
 - Phiếu bầu cử ghi thêm những thông tin khác, thêm ký hiệu
 - Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu
 - Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong
 - Các phiếu bầu không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử
4. Nguyên tắc bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS:
- Ban kiểm phiếu bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông
 - Việc bỏ phiếu được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa cuộc họp hoặc Trưởng ban kiểm phiếu bầu cử và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp tiến hành bỏ phiếu bầu HĐQT/BKS vào thùng phiếu. Sau khi kết thúc việc bỏ phiếu, Ban kiểm phiếu bầu cử niêm phong trước sự chứng kiến của các cổ đông
 - Việc kiểm phiếu được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu được niêm phong
5. Quy định việc kiểm phiếu:
- a. Ban kiểm phiếu bầu cử thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:
- Ban kiểm phiếu bầu cử làm việc trong 01 phòng riêng/khu vực riêng
 - Kiểm tra tính hợp lệ của các phiếu bầu cử
 - Kiểm tra lần lượt từng phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu
 - Việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát hoặc đại diện cổ đông.
- b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Sau khi kiểm phiếu xong, Ban bầu cử lập Biên bản kết quả kiểm phiếu
 - Nội dung Biên bản kết quả kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:
 - + Thời gian, địa điểm tiến hành việc kiểm phiếu
 - + Thành phần Ban kiểm phiếu bầu cử
 - + Tổng số cổ đông tham gia dự họp;
 - + Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu
 - + Số và tỷ lệ phiếu bầu cử hợp lệ, phiếu bầu cử không hợp lệ
 - + Số và tỷ lệ số phiếu bầu cho từng ứng viên vào HĐQT, BKS
 - + Biên bản kiểm phiếu phải có chữ ký của các thành viên Ban kiểm phiếu bầu cử
6. Nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát(Theo khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14)
- Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.
 - Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

X. Công bố kết quả bầu cử:

Căn cứ vào Biên bản kiểm phiếu, kết quả bầu cử thành viên HĐQT, BKS được Ban bầu cử công bố ngay tại Đại hội

Kết quả này sẽ được ghi nhận tại Nghị quyết Đại hội

XI. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi được Đại hội cổ đông bất thường năm 2023 thông qua.

Quy chế này sẽ hết hiệu lực khi Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty kết thúc.

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Công ty nhiệm kỳ (2023 -2028) tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Thị Phương Thảo



**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG
VIỄN THÔNG NHIỆM KỲ 2018-2023 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2023-2028**

Kính thưa các Quý vị cổ đông!

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông, tôi xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 về kết quả thực hiện nhiệm vụ giám sát, điều hành và quản lý Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng và Phát triển hạ tầng Viễn thông (dưới đây gọi là Công ty) nhiệm kỳ 2018-2023, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm các nội dung sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2018-2023:

1. Hoạt động của HĐQT:

Mục tiêu của Hội đồng quản trị luôn định hướng chiến lược, giám sát hoạt động Công ty để đảm bảo rằng quyết định của Hội đồng quản trị luôn bảo vệ và tạo ra giá trị lợi ích cho cổ đông tốt nhất, tạo thu nhập tốt cho người lao động để động viên khuyến khích sự nỗ lực gắn bó lâu dài của người lao động, đồng thời Công ty phát triển bền vững hiệu quả.

Về giám sát tài chính: HĐQT đã thực hiện giám sát tài chính của công ty, kiểm tra báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính kiểm toán. HĐQT xem xét kết quả tài chính và đánh giá tình hình tài chính của công ty và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông hàng năm. HĐQT luôn chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đảm bảo tuân thủ theo qui định của Pháp luật, theo hướng phát triển bền vững cho công ty, có lợi cho cổ đông và toàn thể người lao động trong công ty. Trong nhiệm kỳ HĐQT đã chỉ đạo thực hiện thu hồi các khoản nợ quá hạn để quản lý rủi ro. Đồng thời duy trì nguồn vốn hiện có để phục vụ cho SXKD điều này góp phần giảm chi phí lãi vay của dự án để tăng lợi nhuận.

Chiến lược kinh doanh: HĐQT luôn xem xét và đánh giá chiến lược kinh doanh của công ty. HĐQT luôn tạo mọi điều kiện để Công ty hoạt động trong lĩnh vực xây lắp tại VNPT Quảng Nam và chỉ đạo và hỗ trợ Công ty việc mở rộng hoạt động kinh doanh, phát triển sản phẩm và dịch vụ mới, và tìm kiếm cơ hội hợp tác và đầu tư mới.

Đánh giá hoạt động: HĐQT luôn đánh giá hiệu suất hoạt động của công ty, bao gồm các chỉ tiêu doanh thu, chi phí, lợi nhuận sau thuế, lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu, lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, tỷ lệ cổ tức, thu nhập người lao động của công ty. Chúng tôi đã thúc đẩy việc nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty đồng thời phát triển bền vững.

2. Kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ:

2.1 Tình hình kinh doanh:

Đơn vị: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng doanh thu	39,004	33,402	26,536	27,286	42,904
Tổng chi phí	36,700	31,574	25,747	26,286	41,187
Tổng tài sản	37,844	31,732	25,503	27,978	38,298
Vốn chủ sở hữu	23,218	22,250	20,759	20.913	21,410
Lợi nhuận trước thuế	2,303	1,828	0,788	1,000	1,717
Lợi nhuận sau thuế	1,653	1,206	0,674	0,845	1,342
Cổ tức %)	10	8	4	5	8

Tăng trưởng doanh thu: Công ty đã đạt được tăng trưởng doanh thu đáng kể trong kỳ nhiệm kỳ hoàn thành mục tiêu đảm bảo cổ tức đề ra. Trừ năm 2020 và 2021: lý do Covid- 19 toàn xã hội đóng băng nên ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động SXKD. HĐQT luôn định hướng Công ty mở rộng thị trường: Công ty đã mở rộng thị trường và nắm bắt được cơ hội kinh doanh mới, ngoài lĩnh vực xây lắp hạ tầng viễn thông còn mở rộng sang dịch vụ Công nghệ thông tin để tăng thêm doanh thu và lợi nhuận bước đầu thực hiện có hiệu quả.

2.2 Nợ phải thu khó đòi: Thu được 515.691.435 đồng

- Tổng nợ phải thu khó đòi chưa trích dự phòng năm 2018: 1,989,075,769 đồng.
- Tổng nợ phải thu khó đòi đến cuối năm 2022: 1,473, 384,334 đồng.

2.3 Tài sản cố định thanh lý: 465.500.000 đồng. Trong đó:

- 9/11/2018: Hạch toán giảm nguyên giá và hao mòn TSCĐ xe 92k-4747: 212.000.000 đồng.
- 08/10/2020: Hạch toán giảm nguyên giá và hao mòn TSCĐ (khuôn thép đúc cột bê tông): 253.500.000 đồng.

2.4 Tài sản cố định đầu tư mua mới: 1.008.807.273 đồng. Trong đó:

- 30/01/2018: Mua máy đo songa Annitsu s331D: 59.090.909 đồng.
- 07/05/2019: Mua máy đào bánh xích: 291.500.000 đồng.
- 04/14/2023: Mua ô tô 5 chỗ Ford Ranger: 658.216.464 đồng. Việc đầu tư mua xe Ô tô này Chủ tịch Hội đồng quản trị không đồng ý chủ trương. Lý do đã thể hiện cụ thể trên nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 16/03/2023.

3. Tồn tại hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, HĐQT đánh giá hoạt động của Công ty trong nhiệm kỳ 2018-2023 còn một số tồn tại, cụ thể như sau:

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện trích lập Quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi nhưng Ban điều hành chưa thực hiện trích lập Quỹ dự phòng các khoản nợ phải

V

thu khó đòi theo qui định do đó trên thị trường chứng khoán, cổ phiếu QCC bị đưa vào diện cảnh báo từ ngày 10/03/2023 do báo cáo tài chính năm bị tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ từ 03 năm liên tiếp trở lên và bị Giám sát tài chính từ Tập đoàn VNPT.

- Một số thành viên HĐQT kiêm nhiệm nhiều công việc, có thành viên không tham gia trực tiếp quản lý tại Công ty nên việc nắm bắt thường xuyên hoạt động SXKD của Công ty chưa được kịp thời.

- Năng lực cạnh tranh của Công ty trên thị trường xây lắp có nguy cơ suy giảm trước sự cạnh tranh quyết liệt của các nhà thầu tư nhân có lợi về vốn, công nghệ, cơ chế ra quyết định điều này dẫn đến ảnh hưởng đến doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

- Công ty dù nguồn lực tài chính, dòng tiền tương đối ổn định điều này là lợi thế lớn như giảm được nguồn chi phí lãi vay, tăng cường độc lập tài chính nhưng lợi nhuận của các công trình còn thấp, chưa tương xứng với doanh thu.

III. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NHIỆM KỲ 2023-2028:

Từ những kết quả đạt được trong năm 2022 cũng như những hạn chế cần khắc phục, HĐQT đã nghiêm túc nhìn nhận, đánh giá, đồng thời đề ra phương án, giải pháp khắc phục, quyết tâm xây dựng kế hoạch SXKD năm 2023 và các năm trong nhiệm kỳ 2023-2028 đảm bảo khả năng thực hiện phù hợp năng lực của Công ty.

Với mục tiêu tạo sự đột phá về quy mô doanh thu năm 2023, tạo tiền đề thực hiện thành công mục tiêu chiến lược cho các năm tiếp theo. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban điều hành tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chính sau đây:

*** Công tác quản trị:**

- Tiếp tục tinh gọn bộ máy, có chính sách đào tạo phát triển, đãi ngộ tương xứng đối với lực lượng nhân sự chủ chốt, năng lực cao, trách nhiệm, sáng tạo trong công việc.

- Rà soát thực hiện việc sửa đổi, bổ sung hệ thống Quy chế Công ty trên cơ sở quản trị tinh gọn và phù hợp với tình hình thực tế hoạt động của Công ty hiện nay.

*** Công tác Tài chính:**

- Đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trên các lĩnh vực, đặt an toàn về tài chính Công ty lên hàng đầu.

- Tăng cường hiệu quả quản lý chi phí trong hoạt động xây lắp, trong đó phân biệt rõ 2 mô hình quản lý giao khoán trọn gói và chi phí tùy theo tính chất, quy mô công trình.

- Tiếp tục thực hiện mục tiêu gia tăng hiệu quả quản lý thi công, sản xuất dựa trên tối đa hóa năng suất lao động và năng lực quản trị hệ thống.

*** Lĩnh vực xây lắp:**

- Cố gắng đảm bảo nguồn công việc.

- Công tác tổ chức thi công xây lắp chuyên nghiệp hơn từ việc đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, tiến độ, An toàn lao động và thương hiệu tại công trường; hiệu quả hơn dựa trên việc triển khai ứng dụng quản trị tinh gọn trong quá trình triển khai thi công xây lắp.

*** Mở rộng hoạt động lĩnh vực kinh doanh mới:**

Định hướng Ban điều hành tiếp tục nghiên cứu định hướng mở rộng thêm một số lĩnh vực kinh doanh mới khi có điều kiện kinh doanh và phù hợp với nhu cầu thị trường

108
17
I AN
Y DU
TRIE
ANG
HONG
ANG

như: Lĩnh vực về Công nghệ thông tin, chuyển đổi số và Phát thanh truyền hình...Việc mở rộng lĩnh vực kinh doanh mới nhằm tạo tiền đề phát triển cho những năm tiếp theo.

Thưa toàn thể Đại hội!

Trên đây là báo cáo đánh giá tổng kết hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ 2018-2023. Bên cạnh những thành quả đã đạt được, với tinh thần trách nhiệm, HĐQT nhận thấy trong công tác quản lý, điều hành vẫn còn có những vấn đề tồn tại cần phải giải quyết dứt điểm trong thời gian tới, để Công ty QTC ngày càng phát triển, nâng cao năng lực của QTC, đáp ứng hơn nữa sự kỳ vọng của quý vị cổ đông và xã hội. Trước khi kết thúc nhiệm vụ, HĐQT xin được trân trọng cảm ơn quý vị cổ đông, đặc biệt cổ đông lớn là Tập đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) đã đồng hành cùng công ty, ủng hộ HĐQT và Ban điều hành trong suốt thời gian qua. Đồng thời, HĐQT cũng xin trân trọng cảm ơn Ban điều hành cùng tập thể NLĐ trong toàn công ty đã đoàn kết, tận tâm, phấn đấu, nỗ lực hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, HĐQT mong muốn quý vị cổ đông, nhà đầu tư, đối tác, khách hàng sẽ tiếp tục đồng hành, hợp tác tạo điều kiện để Công ty QTC trong nhiệm kỳ đến.

Tại Đại hội này, với tinh thần lắng nghe và cầu thị HĐQT Công ty mong sẽ tiếp tục nhận được những ý kiến đóng góp xây dựng, sự hỗ trợ tạo điều kiện giúp đỡ cũng như sẻ chia của các quý cổ đông Công ty, của tập thể NLĐ sẽ góp phần đưa Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông gặt hái được những thành công hơn nữa trong nhiệm kỳ 2023-2028.

HĐQT cũng xin tuyên bố được kết thúc nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ thời điểm Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 bầu được HĐQT nhiệm kỳ mới 2023-2028.

Xin kính chúc các quý vị cổ đông và toàn thể Đại biểu tham dự Đại hội mạnh khỏe.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Thị Phương Thảo



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng & Phát triển Hạ tầng Viễn thông (sau đây gọi tắt là Công ty);
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;
- Báo cáo tài chính năm 2018 đến 2022 của Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam;
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát từ năm 2018 đến 2022. Ban kiểm soát báo cáo trước ĐHĐCĐ kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty giai đoạn năm 2018- 2022 cụ thể như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên :

1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:

Ban Kiểm soát gồm 03 thành viên, trên cơ sở quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, mỗi thành viên chuyên trách những vấn đề phù hợp với kinh nghiệm chuyên môn nên đã thực hiện tốt trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo Điều lệ của Công ty.

- Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc Trưởng BKS
- Bà Đoàn Thị Tố Trinh Thành viên BKS
- Bà Phạm Thị Trúc Linh Thành viên BKS

2. Kết quả Hoạt động của Ban kiểm soát và kiểm soát viên trong giai đoạn năm 2018-2022, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hàng năm; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên.

- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên của Công ty.

- Hỗ trợ Công ty trong công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét và kiểm toán các Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc của Công ty.

- Giám sát, đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, kết quả sản xuất kinh doanh trong giai đoạn từ năm 2018 - 2022; thẩm định các Báo cáo tài chính năm nhằm



đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành;

- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết/quyết định của HĐQT.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo các quy định của pháp luật;

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

II. Về sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác của công ty

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT. Được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Ban kiểm soát được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tài tình hình tài chính của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

- Ban Kiểm soát được cung cấp các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các tài liệu theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong giai năm 2018-2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo quy định của Điều lệ, Quy chế hoạt động của HĐQT; Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.

- Hội đồng quản trị trong giai đoạn năm 2018-2022 đã thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng sau:

- + Thông qua kế hoạch, chương trình, tài liệu và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên hàng năm.

- + Phê duyệt đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán các BCTC hàng năm của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.

- + Quyết định chi trả cổ tức hàng năm;

- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT phù hợp với Điều lệ của công ty, đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động của Công ty trong năm; đồng hành, chỉ đạo kịp thời Ban điều hành trong việc triển khai hoạt động SXKD.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban điều hành

- Ban Điều hành Công ty trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ của Công ty, triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết và quyết định của HĐQT.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế:

Đơn vị: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	2018	2019	2020	2021	2022
Tổng doanh thu	39,004	33,402	26,536	27,286	42,904
Tổng chi phí	36,700	31,574	25,747	26,286	41,187
Tổng tài sản	37,844	31,732	25,503	27,978	38,298
Vốn chủ sở hữu	23,218	22,250	20,759	20.913	21,410
Lợi nhuận trước thuế	2,303	1,828	0,788	1,000	1,717
Lợi nhuận sau thuế	1,653	1,206	0,674	0,845	1,342
Cổ tức (%)	10	8	4	5	8

Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Ban điều hành Công ty trong giai đoạn năm 2018-2022 tuân thủ Nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và của HĐQT Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật và Công ty.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính hàng năm giai đoạn 2018-2022

- Báo cáo tài chính hàng năm giai đoạn 2018-2022 của công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam (là Công ty đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán công ty niêm yết).

- Ý kiến của công ty kiểm toán về Báo cáo tài chính giai đoạn năm 2018-2022 của Công ty:

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Một số khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán chưa được trích lập dự phòng theo quy định hiện hành. Nếu hạch toán đầy đủ chi phí nêu trên theo đúng quy định thì trên Bảng cân đối kế toán: khoản mục "Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi" sẽ tăng lên, khoản mục "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước" sẽ giảm đi Cụ thể như sau:

+ Tại 31/12/2018 là : 1.989.075.769 đồng

+ Tại 31/12/2022 là : 1.473.384.334 đồng

+ Tổng nợ khó đòi đã thu hồi giai đoạn 2018-2022 là: 515.691.435 đồng

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 hàng năm cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính hàng năm giai đoạn 2018-2022 đã được Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam.



2. Thực hiện các nội dung khác: Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã được công ty thực hiện đúng quy định, cụ thể:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế, trả cổ tức hàng năm; Chi trả thù lao HĐQT, BKS hàng năm theo mức thù lao được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán-Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA Việt Nam là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán công ty có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán để thực hiện kiểm toán BCTC hàng năm theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

- Công ty đã thực hiện Công bố thông tin theo quy định.

VII. Kiến nghị của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát kiến nghị Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty thực hiện:

- Quản lý chặt chẽ chi phí, hiệu quả và dòng tiền các công trình xây lắp

- Tập trung công tác nghiệm thu, quyết toán các công trình; rà soát, đánh giá, phân loại công nợ và tích cực thực hiện thu hồi.

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ đảm bảo quản lý khoa học, hiệu quả, tiết giảm chi phí, khuyến khích năng lực của CBCNV nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty giai đoạn năm 2018-2022 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM/BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Bích Ngọc



TỜ TRÌNH

V/v: Kiến nghị ĐHCĐ bất thường năm 2023 thông qua miễn nhiệm, bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028

Kính trình: Cổ đông Công ty Cp ĐTXD và PTHT Viễn thông

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội Nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cp Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông;

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm, bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023, bao gồm:

HĐQT Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày 09/06/2023 của Bà Phạm Thị Phương Thảo xin thôi giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị và không tiếp tục tham gia vào thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023.

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên HĐQT đối với Bà Phạm Thị Phương Thảo do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua.

2. Miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023, bao gồm:

BKS Công ty đã nhận được Đơn từ nhiệm đề ngày 09/06/2023 của Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc xin thôi giữ chức danh Trưởng Ban kiểm soát và không tiếp tục tham gia vào thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

Do vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên BKS đối với Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc do có đơn từ nhiệm. Việc miễn nhiệm có hiệu lực kể từ thời điểm được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 thông qua.

3. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028, bao gồm:

Các thành viên HĐQT, BKS còn lại của nhiệm kỳ 2018-2023 đến thời điểm này cũng đã hết thời gian nhiệm kỳ 5 năm. Vì vậy, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2023 xem xét thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT, BKS cho nhiệm kỳ 2023-2028.



Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết và thông qua nội dung nêu trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT, BKS
- Lưu VT

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Thị Phương Thảo

